

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN K  
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2017/HSST

Ngày: 19/7/2017

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K - TỈNH NINH BÌNH**

**Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :**

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:*** Ông Phan Hữu Ý

***Các Hội thẩm nhân dân:*** Ông Vũ Đức Bính và ông Vũ Xuân Dư

***Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:*** Bà Lê Thị Thu Hà, cán bộ Toà án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh bình.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà:*** Ông Phạm Anh Tuấn, Kiểm sát viên

Ngày 19 tháng 7 năm 2017 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 27/2017/HSST ngày 23 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo: Hoàng Đức H, sinh năm 1978; ĐKNK và chỗ ở: xóm 9, xã L, huyện K, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá lớp 12/12; con ông Hoàng Đức N, sinh năm 1953 và bà Phạm Thị H (đã chết); có vợ là Lê Thị Thanh X, sinh năm 1979; có 02 con, lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không; áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú ( Có mặt ).

Người bị hại: Chị Bùi Thị T, sinh năm 1972; trú tại: xóm 7, xã T, huyện K, tỉnh Ninh Bình (đã chết).

Đại diện hợp pháp của người bị hại: Bà Phạm Thị V, sinh năm 1937; trú tại: xóm 4, xã L, huyện K, tỉnh Ninh Bình; ông Trần Đức N, sinh năm 1969, chị Trần Thị Thảo D, sinh năm 1994 và anh Trần Bùi Xuân D, sinh năm 1998 đều cùng trú tại: xóm 7, xã T, huyện K, tỉnh Ninh Bình ( Bà V, chị D và anh D đều ủy quyền cho ông Trần Đức N tham gia tố tụng) có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Lê Thị Thanh X, sinh năm 1979; trú tại: xóm 9, xã L, huyện K, tỉnh Ninh Bình ( có mặt).

**NHẬN THẤY**

Bị cáo Hoàng Đức H bị VKSND huyện K truy tố về hành vi phạm tội như sau: Khoảng 13h 45' ngày 16/9/2016 Hoàng Đức H có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe ô tô Camry gắn BKS 35A – 051.18 đi trên đường QL10 hướng Ninh Bình - K đến Km 166+880 thuộc địa phận xã Đ, huyện K; bị cáo phát hiện thấy 01 xe máy kiểu Dream, BKS 35F3-0373 do chị Bùi Thị T, sinh năm 1972; trú tại: xóm 7, xã T, huyện K, tỉnh Ninh Bình điều khiển xe đi từ trục đường xóm 7, xã Đ đến

ngã tư giao với QL10 rẽ trái theo hướng Ninh Bình - K đi trên phần đường bên phải của mình ở gần vạch kẻ giữa đường; nhưng chủ quan bị cáo không giảm tốc độ mà vẫn điều khiển xe đi thẳng đồng thời cúi xuống xem giờ đồng hồ đeo tay. Khi nhìn lên thì thấy xe máy của chị T cách đầu xe ô tô khoảng 2m; do không xử lý kịp nên phần đầu phía trước xe ô tô đã va chạm với phía sau xe máy của chị T; chị T bị hất văng lên nắp capô của xe ô tô, xe máy bị kẹt xuống bên dưới gầm ô tô và bị đẩy trên mặt đường rồi văng ra phía bắc đường. Hậu quả chị T bị tử vong ngay tại hiện trường; xe ô tô gắn BKS 35A – 051.18 và xe máy 35F3-0373 bị hỏng một số bộ phận giá trị thiệt hại là 1.235.000đ. Sau tai nạn do quá hoảng loạn và thấy có người nên sợ bị hành hung, bị cáo điều khiển xe rời khỏi hiện trường. Đến ngày 17/9/2016 bị cáo đến trụ sở Công an tỉnh Ninh Bình đầu thú khai nhận hành vi phạm tội của mình và giao nộp chiếc xe ô tô gây tai nạn.

Kết luận giám định pháp y tử thi số 26 ngày 20/9/2016 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận nguyên nhân chị T tử vong do chấn thương sọ não, vỡ xương hộp sọ, dập não, chảy máu não.

Cáo trạng số 30/CT- VKS ngày 20/6/2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Hoàng Đức H về tội “ Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo điểm c khoản 2 Điều 202 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 202; các điểm b, p, s khoản 1, 2 Điều 46, Điều 47 và Điều 60 BLHS năm 1999; Nghị quyết 41/2017/QH14; khoản 3 Điều 7; điểm x khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015 xử phạt bị cáo từ 27 tháng đến 30 tháng tù cho hưởng án treo; thời gian thử thách từ 54 tháng đến 60 tháng kể từ ngày tuyên án. Tịch thu sung quỹ chiếc xe ô tô Camry gắn BKS 35A – 051.18; các vật chứng khác áp dụng các quy định của pháp luật để xử lý.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

## **XÉT THẤY**

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Hoàng Đức H khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản đầu thú và lời khai trong quá trình điều tra; phù hợp với lời khai các nhân chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết quả khám nghiệm phương tiện tai nạn; biên bản định giá tài sản bị thiệt hại và kết luận giám định pháp y tử thi của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình đã kết luận nguyên nhân tử vong của người bị hại...Như vậy có đủ cơ sở kết luận khoảng 13h45’ ngày 16/9/2016 tại đường QL10 thuộc xóm 7, xã Đ, huyện K, tỉnh Ninh Bình bị cáo điều khiển xe ô tô gắn biển kiểm soát 35A – 051.18 do không chú ý quan sát đường, không tuân thủ quy định về tốc độ khi có biển báo nguy hiểm và khoảng cách an toàn đối với xe máy của chị Bùi Thị T điều khiển đi cùng chiều phía trước. Khi phát hiện thấy xe

chị T ngay trước đầu xe ô tô bị cáo, do khoảng cách quá gần không kịp xử lý nên đã va chạm với xe máy chị T dẫn đến chị T tử vong và làm xe máy hư hỏng thiệt hại 1.235.000đ. Sau tai nạn bị cáo đã bỏ chạy để trốn tránh trách nhiệm, nhưng sau đó đã đến Công an tỉnh Ninh Bình đầu thú. Hành vi trên của bị cáo là vi phạm khoản 1 Điều 11; khoản 1 Điều 12; khoản 17 và khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ và khoản 1 Điều 5; Điều 11 Thông tư 91/2015/TT-BGTVT đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" quy định tại điểm c khoản 2 Điều 202 BLHS.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm đến an toàn, trật tự công cộng. Bị cáo có giấy phép lái xe hạng B2 theo quy định, song do ý thức chủ quan vì quá tự tin khi điều khiển xe ô tô không chấp hành đúng các quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho tính mạng và tài sản của người khác. Vì vậy, cần phải xử lý bị cáo bằng biện pháp hình sự mới đủ tính nghiêm minh và ngăn ngừa chung khi mọi người điều khiển phương tiện tham gia giao thông.

Khi quyết định hình phạt cần xét đến sau khi gây tai nạn đã ra đầu thú; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; bị cáo có nhiều thành tích xuất sắc trong công tác và được chủ tịch nước tặng Huy chương chiến sỹ vẻ vang hạng nhất, nhì, ba; có bố đẻ là bệnh binh, người tham gia kháng chiến được Hội đồng nhà nước tặng Huân chương kháng chiến vẻ vang và Huy chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước; đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, mặt khác người bị hại cũng có một phần lỗi về sử dụng làn đường. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, p, s khoản 1, 2 Điều 46 BLHS năm 1999 và theo Nghị quyết 41/2017/QH14; khoản 3 Điều 7 BLHS năm 2015 áp dụng theo hướng có lợi cho người phạm tội nên bị cáo còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm x khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015.

Xét bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội do lỗi vô ý, có nhiều tình tiết giảm nhẹ; do đó áp dụng Điều 47 BLHS để xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt và không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù, cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ điều kiện để giáo dục bị cáo sửa chữa sai phạm và thể hiện tính khoan dung của pháp luật.

Về chiếc xe ô tô Camry màu sơn ghi bạc bị cáo điều khiển gây tai nạn, bị cáo khai đã mua của một người đàn ông nói giọng miền Nam có số điện thoại 0912.388.402. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng chưa có kết quả, nên đã tách phần tài liệu liên quan đến vụ việc khi có kết quả sẽ xử lý sau.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Quá trình giải quyết vụ án, gia đình bị cáo và gia đình người bị hại đã tự thỏa thuận bồi thường xong các thiệt hại cho nhau; nay đại diện hợp pháp của người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có đề nghị gì, nên không xem xét. Đối với chiếc xe máy hiệu Loncin, BKS 35F3-0373, 01 áo chống nắng, 01 quần bò màu xanh, 01 áo phông, 01 mũ bảo hiểm, 01 đôi dép nhựa xộp, 01 đăng ký xe máy đều là của chị T; người đại diện hợp pháp của chị T chưa nhận lại, nên trả lại cho người đại diện hợp pháp của chị.

Đối với 02 mảnh kim loại kích thước (15 x 10)cm; 01 mảnh nhựa kích thước (11 x 5) cm; 01 ga lăng ô tô kích thước (68 x12)cm; 02 mặt ga lăng ô tô kích thước (92 x19) cm; 01 ga lăng ô tô kích thước (70 x12) cm; 01 đoạn lốp xe máy; 01 giá đỡ tay xe máy; 01 mẫu sơn thu giữ từ xe ô tô; 01 gạc thu mẫu dị vật từ xe ô tô; 02 biển kiểm soát 35A- 051.18 gắn trên xe ô tô Camry quá trình điều tra xác định đã đăng ký cho xe ô tô nhãn hiệu Audi chủ xe là chị Trần Thị T; địa chỉ: tổ 13, phường B, thành phố T, tỉnh Ninh Bình và 02 biển kiểm soát 51A-326.38 đã đăng ký cho xe ô tô nhãn hiệu Mazda chủ xe là anh Phan Phước T; địa chỉ: ấp 2A H, huyện C, TP Hồ Chí Minh; hiện chị T và anh T vẫn đang gắn ở xe ô tô và sử dụng biển kiểm soát nêu trên, đây là những vật chứng không có giá trị và không sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe ô tô Camry màu sơn ghi bạc; tài liệu điều tra xác định xe có số khung: 4T1BB46K39U068667; số máy: 2AZ9161816, xe không có giấy tờ chứng minh nguồn gốc theo quy định, không có trong dữ liệu quản lý xe ô tô. Cơ quan điều tra đã thông báo truy tìm chủ sở hữu và phát trên các phương tiện thông tin nhưng không xác định được chủ sở hữu hợp pháp, nên tịch thu sung quỹ nhà nước

Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên :

## **QUYẾT ĐỊNH**

Tuyên bố bị cáo Hoàng Đức H phạm tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ".

Áp dụng điểm c khoản 2 điều 202; các điểm b, p, s khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47 và Điều 60 BLHS 1999; Nghị quyết 41/2017/QH14; khoản 3 Điều 7; điểm x khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS 2015.

Xử phạt bị cáo Hoàng Đức H 24 ( Hai bốn ) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 ( Bốn tám ) tháng kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho UBND xã L, huyện K, tỉnh Ninh Bình giám sát và giáo dục trong thời gian chấp hành án treo và thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Áp dụng Điều 41 BLHS; Căn cứ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 02 mảnh kim loại kích thước (15 x 10)cm; 01 mảnh nhựa kích thước (11 x5) cm; 01 ga lăng ô tô kích thước (68 x12)cm; 02 mặt ga lăng ô tô kích thước (92 x19) cm; 01 ga lăng ô tô kích thước (70 x12) cm; 01 đoạn lốp xe máy; 01 giá đỡ tay xe máy; 01 mẫu sơn thu giữ từ xe ô tô; 01 gạc thu mẫu dị vật từ xe ô tô; 02 biển kiểm soát 35A- 051.18 gắn trên xe ô tô Camry và 02 biển kiểm soát 51A-326.38.

Tịch thu sung quỹ nhà nước chiếc xe ô tô Camry màu sơn ghi bạc, số khung: 4T1BB46K39U068667; số máy: 2AZ9161816. Trả lại cho anh Trần Đức N, người đại diện hợp pháp của người bị hại chiếc xe máy nhãn hiệu Loncin, BKS 35F3-0373, 01 áo chống nắng, 01 quần bò màu xanh, 01 áo phông, 01 mũ bảo hiểm, 01 đôi dép nhựa xộp, 01 đăng ký xe máy mang tên Bùi Thị T ( chi tiết vật chứng theo

biên bản giao, nhận giữa Công an huyện K và Chi cục Thi hành án dân sự huyện K ngày 22/6/2017)

Căn cứ điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm .

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo; người đại diện hợp pháp của người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND Huyện K;
- Chi cục THA Huyện K;
- Công an Huyện K;
- UBND xã L;
- Bị cáo, những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ  
PHAN HỮU Ý  
(Đã ký)**